

## 令和 7 年度 定例会・委員会日程

|      | 定例会                                     | 本会議                         |                                                                             | 総務文教・福祉<br>常任委員会 | 環境・観光産業<br>常任委員会 | 予算・決算<br>特別委員会                     |
|------|-----------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|------------------|------------------|------------------------------------|
| 6 月  | 6 月 5 日（木）<br>～18 日（水）<br>（14 日間）       | 5 日<br>6 日<br>18 日          | 一般質問（5/20 締切）<br>（※ 5/16 事前締切）<br>条例・補正<br>委員長報告                            | 6 月 16 日（月）      | 6 月 10 日（火）      |                                    |
| 9 月  | 9 月 11 日（木）<br>～10 月 3 日（金）<br>（23 日間）  | 11 日<br>12 日<br>25 日<br>3 日 | 一般質問（8/26 締切）<br>（※ 8/22 事前締切）<br>条例・補正・決算<br>決算質疑（9/12 締切）<br>委員長報告        | 9 月 24 日（水）      | 9 月 19 日（金）      | 決算審査<br>9 月 29 日（月）<br>9 月 30 日（火） |
| 12 月 | 11 月 27 日（木）<br>～12 月 8 日（月）<br>（12 日間） | 27 日<br>28 日<br>8 日         | 一般質問（11/11 締切）<br>（※ 11/7 事前締切）<br>条例・補正<br>委員長報告                           | 12 月 5 日（金）      | 12 月 3 日（水）      |                                    |
| 3 月  | 2 月 24 日（火）<br>～ 3 月 13 日（金）<br>（18 日間） | 24 日<br>5 日<br>6 日<br>13 日  | 条例・補正・当初<br>代表質問・予算質疑<br>（2/24 締切）<br>一般質問（2/6 締切）<br>（※ 2/4 事前締切）<br>委員長報告 | 3 月 3 日（火）       | 2 月 26 日（木）      | 予算審査<br>3 月 10 日（火）<br>3 月 11 日（水） |